

Bản án số: 212/2025/DS-ST

Ngày: 29/5/2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

2. Ông Vũ Ngọc Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Lê Ngọc Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Quận 10 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 04 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2025/QĐST-DS ngày 05/05/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Vũ Ngọc L** – sinh năm 1984

Địa chỉ: đường C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đoàn Văn Đ – sinh năm 1959, địa chỉ: đường H, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy uỷ quyền ngày 19/5/2025) (có mặt).

2. Bị đơn: Bà **Phạm Kiều Thuỷ T** – sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường H, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/8/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/12/2023, ông Vũ Ngọc L cho bà Phạm Kiều Thuỷ T vay số tiền 276.900.000 đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng), tiền lãi được tính như sau:

- Tiền lãi trong hạn từ ngày 21/12/2023 đến ngày 20/01/2024 là: 01 tháng x 20%/năm x 276.900.000 đồng = 4.615.000 đồng.

- Tiền lãi quá hạn từ ngày 21/01/2024 đến ngày 21/03/2025 là: 14 tháng x 20%/năm x 276.900.000 đồng x 150% (lãi quá hạn) = 96.915.000 đồng.

Tổng số tiền bà Phạm Kiều Thuỷ T nợ là: 276.900.000 đồng + 4.615.000 đồng + 96.915.000 đồng = 378.430.000 đồng.

Nay, ông Vũ Ngọc L yêu cầu bà Phạm Kiều Thuỷ T phải trả toàn bộ số tiền nợ là 378.430.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực.

Bị đơn: Bà Phạm Kiều Thuỷ T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng bà T vẫn không đến Toà làm việc nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay,

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giải trình số tiền gốc lãi như sau:

- Tiền nợ gốc chưa trả là 276.900.000 đồng. Trong giấy nhận nợ ngày 21/12/2023 ghi con số 276.900.00 đ là thiếu sót số 0, nhưng có ghi rõ số tiền bằng chữ là “*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng*”. Từ ngày vay đến nay bà T chưa trả đồng nào.

- Ông L xác định lại lãi suất cho vay trong hạn của giấy nhận nợ ngày 21/12/2023 là 20%/năm (tức 1,667%/tháng), không phải 2% tháng.

- Tiền lãi trong hạn từ ngày 21/12/2023 đến ngày 20/01/2024 là: 01 tháng x 20%/năm x 276.900.000 đồng = 4.615.000 đồng.

- Tiền lãi quá hạn từ ngày 21/01/2024 đến ngày 29/05/2025 là: 16 tháng 08 ngày x 20%/năm x 276.900.000 đồng x 150% = 112.606.000 đồng.

Tổng số tiền bà Phạm Kiều Thuỷ T nợ là: 276.900.000 đồng + 4.615.000 đồng + 112.606.000 đồng = 394.121.000 đồng.

Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ phù hợp lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay

tài sản” theo quy định tại khoản 3 điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy tại giấy nhận nợ do bà Phạm Kiều Thủy T ký ngày 21/12/2023 thì các bên thỏa thuận địa chỉ của bị đơn là 216/5 Hoà Hưng, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Xét bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu đương sự:

[2.1] Về số tiền nợ gốc:

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 21/12/2023, ông Vũ Ngọc L có cho bà Phạm Kiều Thủy T vay số tiền là 276.900.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 21/12/2023 đến ngày 16/01/2024; lãi suất là 2% tháng. Ông L xác định từ ngày vay đến nay bà T chưa trả đồng nào. Nay ông L yêu cầu bà T trả số tiền gốc đã mượn là 276.900.000 đồng.

Xét, quá trình thụ lý giải quyết vụ án, để làm rõ số tiền mà bà T hiện còn nợ, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà T đến Tòa để trình bày ý kiến của mình nhưng bà T vẫn vắng mặt. Do đó, việc ông L tự nguyện khai báo về số tiền mà bà T còn nợ là có cơ sở, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và quy định tại Điều 357, Điều 463, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà Phạm Kiều Thủy T trả lại cho ông Vũ Ngọc L số tiền nợ gốc đã vay là 276.900.000 đồng.

[2.2] Về số tiền nợ lãi:

Đối với số tiền lãi trong hạn, ông L xác định lại lãi suất cho vay trong hạn của giấy nhận nợ ngày 21 tháng 12 năm 2023 là 20%/năm (tức 1,667%/tháng), không phải 2% tháng. Cụ thể: Tiền lãi trong hạn từ ngày 21/12/2023 đến ngày 20/01/2024 là: 1 tháng x 20%/năm x 276.900.000 đồng = 4.615.000 đồng. Xét thấy, việc nguyên đơn tính lãi trong hạn từ ngày 21/12/2023 đến ngày 20/01/2024 là có lợi cho bị đơn và xác định lãi suất cho vay 20%/năm (tức 1,667%/tháng) là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền lãi trong hạn mà ông L yêu cầu.

Ngoài ra, ông L còn yêu cầu tính tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất 150% lãi trong hạn. Cụ thể: Tiền lãi quá hạn từ ngày 21/01/2024 đến ngày 29/05/2025 là: 16 tháng 08 ngày x 20%/năm x 276.900.000 đồng x 150% = 112.606.000 đồng. Xét thấy, việc nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi quá hạn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 5, Điều 6 Nghị

quyết 01/2019/NĐ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền lãi quá hạn mà Ông L yêu cầu.

[2.3] Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Xét thấy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn nên bị đơn phải thanh toán số tiền còn nợ một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357; Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Xác định lãi suất cho vay trong giấy nhận nợ ngày 21 tháng 12 năm 2023 là 20%/năm (hợp đồng).

- Buộc bà Phạm Kiều Thủy T phải thanh toán cho ông Vũ Ngọc L tổng số tiền còn nợ là 394.121.000 đồng (*ba trăm chín mươi bốn triệu một trăm hai mươi một ngàn đồng*), trong đó: nợ gốc là 276.900.000 đồng, lãi trong hạn là 4.615.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 112.606.000 đồng theo giấy nhận nợ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

- Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Việc giao nhận tiền được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Kiều Thuỷ T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.706.050 đồng (*Mười chín triệu bảy trăm lẻ sáu ngàn không trăm năm mươi đồng*) và nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho ông Vũ Ngọc L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.076.250 đồng (*Tám triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0075295 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

5. Về thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 10;
- TAND Tp HCM;
- THADS Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



Nguyễn Thị Thanh Vân